

SỞ Y TẾ GIA LAI
TTYT HUYỆN ĐỨC CƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157/QĐ-TTYT

Đức Cơ, ngày 01 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Giao chỉ tiêu kế hoạch Y tế năm 2022

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN

Căn cứ Quyết định 132/QĐ-SYT ngày 14/02/2019 của Sở Y tế tỉnh Gia lai về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TTYT huyện Đức Cơ;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-SYT, ngày 15/6/2022 của Sở Y tế Gia Lai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch y tế năm 2022;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị;

Trên cơ sở kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch y tế năm 2021 và tình hình sức khoẻ, mô hình bệnh tật của nhân dân trên địa bàn huyện;

Xét đề nghị của Phòng Kế hoạch-Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Giao chỉ tiêu kế hoạch Y tế năm 2022 cho các Khoa, phòng, Trạm Y tế các xã, thị trấn.

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch này, đề nghị các Khoa, phòng, Trạm Y tế các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể và tổ chức thực hiện, đảm bảo đạt các chỉ tiêu đề ra.

Giao Phòng Kế hoạch-Tài chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các bộ phận triển khai thực hiện; tổ chức sơ, tổng kết việc triển khai thực hiện kế hoạch; đồng thời, báo cáo Giám đốc các vướng mắc để có chỉ đạo kịp thời.

Điều 3. Các Khoa, phòng, Trạm Y tế các xã, thị trấn và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc TTYT;
- Phòng KHTC;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM
Y TẾ
HUYỆN
ĐỨC CƠ
LAI
PS
BS. CKI. NGUYỄN TẤN DŨNG

Phụ lục: Chi tiêu Kế hoạch Y tế năm 2022

TT	Hệ thống chi tiêu	DVT	KH giao	Khám - Liên chuyên khoa-HSCC	Nội-Nhi-Nhiễm	Y học cổ truyền - phục hồi chức năng	Ngoại -chăm sóc sức khỏe sinh sản-KSNK	Xét nghiệm-CDHA	Khoa Y tế công cộng-Dinh dưỡng	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	Ia Dom	IaNan	Ia Pn ôn	Ia Kla	Ia Kriêng	Ia Krêl	Ia Din	Ia Lang	Ia Đơk	
1	Số, xã, Thị trấn	Xã																		
	- Hướng dẫn xã xây dựng Tiêu chí QG về YT xã (Xã cu thể do TTYT tuyển chọn) thăm định lại	Xã	3									1								1
	- Tỷ lệ xã có bác sỹ làm việc thường	%	100								100	100	100	100	100	100	100	100	100	100
	- Tỷ lệ PN tiếp cận DV y tế	%	91								91	91	91	91	91	91	91	91	91	91
2	Giường bệnh		140																	
	- Giường bệnh viện	Giường	90	10	45	5	30				5	5	5	5	5	5	5	5	5	5
	- Trạm y tế xã	Giường	50																	
3	Khám chữa bệnh tại Bệnh viện huyện.																			
	- Tổng số lần khám bệnh	Lần	45.000	45.000																
	+ Khám Nội + Ngoại tổng quát	Lần		42.500																
	+ Khám Mắt	Lần		500																
	+ Khám Tai - Mũi - Họng	Lần		1500																
	+ Khám Răng - Hàm - Mặt	Lần		500																
	- Điều trị nội trú	lượt	6.000	2.500	2.000		1.500													
	- Tỷ lệ KCB bằng YHCT so với tổng số người bệnh tại BVĐK huyện	%	30			30														
	-Số ngày điều trị trung bình 1 BN nội trú	Ngày	5,0	2	7		6													
	-Ngày Điều trị nội trú	Ngày	32	7.000	15.000		10.000													
	-Công suất SD giường bệnh	%	97	97	97		97													
	- Số kỹ thuật lâm sàng mới lần đầu ứng dụng tại bệnh viện	Số KT	2	1			1													

CHỖ HẾT MỖY 0CM 1M2 2M

